

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/ HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 12 - 2017.

V/v “ *Tranh chấp ly hôn,
nuôi con, cấp dưỡng nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Trần Thị Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 293/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2017/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Lương Kim Y**, sinh năm: 1996. (Có mặt).

Trú tại: Tổ 7/2 Ô3 khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: **Ông Đỗ Phước T**, sinh năm: 1993. (Vắng mặt không có lý do).

Trú tại: 105WW khu phố L, thị trấn LĐ, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Lương Kim Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Kim Y và ông Đỗ Phước T chung sống với nhau vào năm 2013, đến năm 2014 thì đăng ký kết hôn, bà Y và ông T tự nguyện chung sống không bị ai ép buộc. Sau khi cưới vợ chồng sinh sống tại thị trấn L. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng giữa năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do ông T thay đổi tính tình không còn quan tâm tới bà Y và con, cũng như không chăm lo cho cuộc sống gia đình, từ đó vợ chồng thường xuyên gây gổ tranh cãi, không tìm được tiếng nói chung, bà Y đã nhiều lần góp ý khuyên can nhưng ông T không thay đổi. Chính vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, sau khi ly thân ông T về nhà mẹ ruột ở thị trấn LĐ sinh sống, từ khi ly thân đến nay bà Y và ông T không gặp nhau để hàn gắn quan hệ hôn nhân lần nào, ông T cũng không tới thăm con chung lần nào. Nay bà Y không còn tình cảm với ông T nữa nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Bà Y và ông T có 01 người con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày: 30/11/2013, hiện nay đang ở với bà Y. Sau khi ly hôn bà Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng cho đến khi cháu N đủ mười tám tuổi.

Tại phiên tòa bà Y rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bà Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Đỗ Phước T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành. Tại Biên bản xác minh ngày 17/10/2017 cho thấy: Hiện nay ông Đỗ Phước T đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện nay đang sinh sống tại địa chỉ 105WW Kp.L, TT.LĐ, huyện Đ, tỉnh B. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các thủ tục tố tụng đối với ông T tại nơi ông T đang sinh sống, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân TT.LĐ và Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án, xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhưng không chấp hành. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Giao con chung là cháu Đỗ Yến N, sinh ngày: 30/11/2013 cho bà Lương Kim Y trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lương Kim Y yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Phước T, ông Trọng hiện đang cư trú tại huyện Đ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt ông T theo Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Y và ông T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2013, đến năm 2014 thì đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân giữa bà Y và ông T là hợp pháp. Sau khi cưới bà Y và ông T chung sống hạnh phúc đến khoảng giữa năm 2015

thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà Y và ông T không tìm được tiếng nói chung trong đời sống vợ chồng, ông T thay đổi tính tình không còn quan tâm tới gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên gây gổ tranh cãi làm cho cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Bà Y và ông T đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, hiện nay ông bà không còn quan hệ về tình cảm cũng như về kinh tế.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà Y và ông T đã sống ly thân từ giữa năm 2015 đến nay mà không hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, điều này cho thấy mâu thuẫn giữa bà Y và ông T là có thật và trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở để cho bà Y ly hôn với ông T.

- Về con chung: Bà Y và ông T có 01 người con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày: 30/11/2013, hiện nay đang ở với bà Y. Xét thấy, từ khi bà Y và ông T sống ly thân tới nay thì con chung luôn ở với bà Y, trong khi đó bà Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, do đó để đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho con cần giao cháu N cho bà Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa bà Y rút yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, do đó cần đình chỉ đối với yêu cầu này. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Y xác định không có nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lương Kim Y về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Kim Y được ly hôn với ông Đỗ Phước T.

3. Về con chung: Bà Lương Kim Y được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày: 30/11/2013. Ông Đỗ Phước T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Nếu ông T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Y có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông T.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xét đến.

5. Về án phí: Bà Lương Kim Y phải chịu 300.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai thu số 0008406 ngày 21/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà Y đã nộp đủ. Ông Đỗ Phước T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND TT.Long Điền;
- TAND tỉnh BRVT;
- THADS H.Long Điền
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ngọc Dung